TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/2018/QĐDS-ST
Ngày: 09/5/2018
"V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Quang – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thoan – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 122/2017/TLST-DS ngày 08/12/2017 về *"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"*, theo Quyết định mở phiên họp số: 72/2018/QĐPH-ST ngày 02/5/2018 giữa:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Số nhà 591, tổ 1, ấp 3, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Phạm Văn T: Ông Hoàng Đình B, sinh năm 1975. (có mặt)

Địa chỉ: 6B/54, khu phố 9, phường C, thành phố D, tỉnh Đồng Nai.

(Văn bản ủy quyền ngày 27 tháng 11 năm 2017).

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị S, sinh năm 1983.

Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 591, tổ 1, ấp 3, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Anh Phạm Văn T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu tuyên bố chị Phạm Thị S, sinh năm 1983; Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 591, tổ 1, ấp 3, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai mất tích để làm thủ tục ly hôn.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu nhận định:

- Về tố tụng:

+ Về thẩm quyền giải quyết: Ngày 24/11/2017, anh Phạm Văn T có đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với chị Phạm Thị S, sinh năm 1983; Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 591, tổ 1, ấp 3, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

- *Về nội dung:*

Theo đơn yêu cầu ngày 24/11/2017, bản tự khai có tại hồ sơ cũng như tại phiên họp người yêu cầu và người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu trình bày: Anh Phạm Văn T và chị Phạm Thị S kết hôn vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh sống hạnh phúc đầm ấm, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không cùng quan điểm, nuôi dạy con cái. Chị S bỏ đi khỏi địa phương từ ngày 20/12/2008, thỉnh thoảng có liên lạc với gia đình, đến năm 2009 thì mất tin tức, không liên lạc được nữa. Đến tháng 3 năm 2011, anh T đã làm thủ tục yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Phạm Thị S. Tuy nhiên, từ đó đến nay chị S vẫn không liên lạc với gia đình và anh cũng không có tin tức gì của chị S. Nay anh T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu tuyên bố chị Phạm Thị S, sinh năm 1983; Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 591, tổ 1, ấp 3, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai mất tích để làm thủ tục ly hôn với chị S.

- Xét thấy: Theo xác nhận của Công an xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu chị Phạm Thị S, sinh năm 1983 và anh Phạm Văn T, sinh năm 1977 có đăng ký kết hôn và chung sống với nhau tại địa chỉ: Số nhà 591, tổ 1, ấp 3, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai. Trong thời gian chung sống do bất hòa, không hợp tính tình nên chị S đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2010 mà không ai biết hiện nay chị S đang sinh sống ở đâu. Anh T đã thực hiện thủ tục đăng, phát thông báo tìm kiếm thông tin của chị S trên báo và Đài phát Trung ương trong ba kỳ liên tục theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm thông tin lần đầu tiên nhưng không có tin tức của chị Phạm Thị S. Như vậy, đã có đủ cơ sở chứng minh việc chị Phạm Thị S biệt tích 02 năm liền trở lên mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc chị S còn sống hay đã chết theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, yêu cầu của anh Phạm Văn T về "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" đối với chị Phạm Thị S là có cơ sở để chấp nhận.

Anh Phạm Văn T không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của chị S nên Tòa án không xem xét giải quyết.

* Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc thì yêu cầu của anh T là có căn cứ. Đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu của anh T về "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" đối với chị Phạm Thị S, sinh năm 1983; Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 591, tổ 1, ấp 3, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai và buộc anh Phạm Văn T phải chịu số tiền 300.000 đồng lệ phí việc dân sự.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Chủ tọa phiên họp và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nên được chấp nhận.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Văn T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, các Điều 35, 39,149, 361, 370, 371, 372, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Phạm Văn T về "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" đối với chị Phạm Thị S, sinh năm 1983; Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 591, tổ 1, ấp 3, xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Văn T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 000774 ngày 08/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Anh Phạm Văn T đã nộp đủ lệ phí.

3. Anh Phạm Văn T được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định để Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Quang